

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN V

TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 13/2020/HS-ST

Ngày 29 - 4 - 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Lý.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

2. Ông Phạm Đức Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLT-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Xuân H, Sinh ngày 11 tháng 9 năm 1988 tại huyện V, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn T, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn (văn hóa): 9/12; con ông: Ngô Văn H và bà Nguyễn Thị Y; bị cáo chưa có vợ, con.

- Nhân thân:

Quyết định số 1928/QĐ-CT ngày 20/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Bình về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố T vì nghiện ma túy, đã chấp hành xong ngày 07/6/2014. Ngày 27/9/2014 bị Công an quận H, thành phố H bắt, khởi tố về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau đó ngày 15/3/2016 được Tòa án nhân dân quận H xét xử, tuyên miễn trách nhiệm hình sự.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày từ ngày 14/12/2019, đến ngày 20/12/2019 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Bình. *(Có mặt)*

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

- Anh Ngô Mạnh T, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Anh T, anh T vắng mặt)

3. Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Đình Q, sinh năm 1962;

Nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình;

- Anh Đinh Đức T, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Ông Ngô Văn M, sinh năm 1965;

- Ông Ngô Văn H, sinh năm 1954;

Đều cư trú tại: Thôn T, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Ông Q, anh T, ông M và ông H đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 14/12/2019, bị cáo Ngô Xuân H điều khiển xe máy điện biển số đăng ký 17MĐ2-074.29 đi từ nhà đến khu vực đê quán Chuột, thuộc địa phận xã M, huyện M, tỉnh Nam Định gặp và mua của một người đàn

ông không quen biết 02 gói Hêrôin với giá 200.000 đồng. Sau đó H mang về nhà, dùng dao lam, giấy ăn và giấy tráng kim chia nhỏ thành 05 gói. H đã sử dụng 01 gói, còn 04 gói H cất giấu trong người mục đích để bán lại kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Ngô Mạnh T gọi điện thoại cho H hỏi mua 03 gói Hêrôin. H đồng ý bán 03 gói với giá 300.000 đồng (100.000 đồng/01 gói) và hẹn gặp ở cổng trường Trung học cơ sở T, thuộc thôn P, xã V, huyện V. H đi xe máy điện đến điểm hẹn thì gặp T và T (T và T rủ nhau chung tiền mua ma túy của H). T đưa cho H 295.000 đồng. H cầm tiền, không đếm, cho luôn vào túi quần đang mặc trên người và hỏi T: “*Có đủ không?*”, ý hỏi có đủ 300.000 đồng như đã thỏa thuận ban đầu không thì T đáp: “*Cho tao thiếu 5.000 đồng*”. H trả lời: “*Không được đâu*” và định trả lại tiền, không bán Hêrôin cho T nữa thì bị tổ công tác Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang đang tàng trữ tại túi quần dài bên phải phía trước H đang mặc 02 gói Hêrôin, được gói bằng giấy ăn (được niêm phong ký hiệu mẫu M1); tại túi áo khoác bên phải phía trước H đang mặc 02 gói Hêrôin, được gói bằng giấy tráng kim màu trắng (được niêm phong ký hiệu mẫu M2) theo H khai là tàng trữ nhằm mục đích bán để kiếm lời. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ tại túi quần dài bên trái phía sau H đang mặc số tiền 295.000 đồng, thu giữ tại túi quần dài bên trái phía trước anh Ngô Mạnh T đang mặc 04 bơm kim tiêm, 04 ống Nôvôcain đều chưa sử dụng; thu giữ của Ngô Xuân H 01 chiếc điện thoại Nokia, xe máy điện. Cơ quan Công an đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Xuân H, thu giữ trên mặt bàn trang điểm trong phòng ngủ của H 20 mảnh giấy tráng kim màu trắng, mỗi mảnh có kích thước (03 x 03) cm và 01 dao lam đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Kết luận giám định số 454/KLGD- PC09 ngày 16/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu vật gửi giám định (phong bì M1) là ma túy, loại **Heroine (Hêrôin)**, có khối lượng 0,0572 gam (Không phải không nghìn năm trăm bảy mươi hai gam). Mẫu vật gửi giám định (phong bì M2) là ma túy, loại **Heroine (Hêrôin)**, có khối lượng 0,1106 gam (Không phải một nghìn một trăm linh sáu gam). *Heroine STT: 09, Danh mục I. Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*”.

Bản cáo trạng số: 16/CT - VKSVT ngày 19/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Ngô Xuân H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố:

Bị cáo Ngô Xuân H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt Ngô Xuân H mức án tù 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2019. Phạt bổ sung bằng tiền đối với Ngô Xuân H từ 05 triệu đến 07 triệu đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy, loại Hêrôin sau giám định hoàn lại còn lại 0,0372 gam (phong bì ký hiệu M1) và 0,0839 gam (phong bì ký hiệu M2) đều niêm phong trong phong bì số 454/KLGD - PC 09 ngày 16/12/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 04 bơm tiêm, 04 ống Novocain, 20 mảnh giấy trắng kim loại màu trắng, 01 dao lam đã qua sử dụng.

Tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen đã cũ là công cụ bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 295.000 đồng là số tiền do Thiện và Thuần sử dụng để chuẩn bị phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các chứng cứ buộc tội bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã mô tả và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; các Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình lập ngày 14/12/2019; Biên bản kiểm tra nhật ký cuộc gọi, tin nhắn trong điện thoại của Ngô Xuân H; Biên bản khám xét chỗ ở của Ngô Xuân H do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình lập ngày 14/12/2019; Biên bản ghi lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Ngô Mạnh T, anh Trần Văn T; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến là ông Nguyễn Đình Q, anh Đinh Đức T, ông Ngô Văn M và ông Ngô Văn H. Bản kết luận giám định số 454/KLGD - PC 09 ngày 16/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ ngày 14/12/2019, tại đường liên xã thuộc thôn P, xã V, huyện V, Ngô Xuân H có hành vi tàng trữ trái phép 04 gói Hêrôin có tổng khối lượng 0,1678 gam, mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của Ngô Xuân H đã phạm vào tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự .

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc

nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại Hêrôin có tổng khối lượng 0,1678 gam, mục đích để bán kiếm lời là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Trong những năm gần đây, tình hình tệ nạn ma túy đã và đang trở thành hiểm họa lớn của toàn nhân loại. Ma túy gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình. Đặc biệt, ma túy còn là nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Ngô Xuân H có nhân thân xấu, đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố T vì nghiện ma túy, đã chấp hành xong năm 2014; bị Công an quận H, thành phố H bắt, khởi tố về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sau đó được Tòa án nhân dân quận H xét xử, tuyên miễn trách nhiệm hình sự năm 2016. Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra bố đẻ của bị cáo là ông Ngô Văn H đã được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Quốc tế về vang tại Cam Pu Chia nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ

hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*”

Xét thấy, bị cáo H mua bán ma túy vì mục đích vụ lợi. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy, loại Hêrôin giám định hoàn lại còn 0,0372 gam (phong bì ký hiệu M1) và 0,0839 gam (phong bì ký hiệu M2) đều niêm phong trong phong bì số 454/KLGD - PC 09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình ngày 16/12/2019 là vật chứng của vụ án, thuộc loại chất Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ, mua bán nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Tịch thu: 04 bơm tiêm, 04 ống Novocain là vật chứng không có giá trị thu của anh Ngô Mạnh T; 20 mảnh giấy tráng kim loại màu trắng, 01 dao lam đã cũ thu tại gia đình của Ngô Xuân H là công cụ phạm tội để tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu Nioshima S, sơn màu trắng, biển số đăng ký 17MĐ2-074.29, tài liệu điều tra xác định chiếc xe này là tài sản chung và là phương tiện đi lại chung của cả gia đình Ngô Xuân H. Do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Y (là mẹ đẻ của H) là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên cần chấp nhận.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực đê Quán Chuột, thuộc địa phận xã M, huyện M, tỉnh Nam Định, bị cáo khai không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Ngô Mạnh T và Trần Văn T là hai đối tượng có hành vi rủ nhau chung tiền đi mua Hêrôin về để sử dụng (Thiện góp 245.000 đồng, T góp 50.000 đồng). T trực tiếp gọi điện cho Ngô Xuân H thỏa thuận mua 03 gói Hêrôin với giá 300.000 đồng nhưng thực tế do T và T chỉ có 295.000 đồng nên khi H thấy T đưa thiếu tiền đã không đồng ý bán nữa, H cũng chưa giao Hêrôin cho T thì đã bị phát hiện. T và T đều đã có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy

nhưng do việc mua bán giữa H và T chưa thành nên không có căn cứ xử lý đối với T và T.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Ngô Xuân H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2019.

Phạt tiền bị cáo Ngô Xuân H 05 (năm) triệu đồng sung Ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: số ma túy, loại Hêrôin hoàn lại sau giám định còn 0,0372 gam (phong bì ký hiệu M1) và 0,0839 gam (phong bì ký hiệu M2) đều niêm phong trong phong bì số 454/KLGĐ - PC 09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình ngày 16/12/2019; 04 bơm tiêm, 04 ống Novocain, 20 mảnh giấy tráng kim loại màu trắng, 01 dao lam đã cũ.

- Tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen, đã cũ của bị cáo Ngô Xuân H.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 295.000 đồng của anh Ngô Mạnh T và anh Trần Văn T.

(Vật chứng của vụ án đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 20 tháng 3 năm 2020).

4. Về án phí: Bị cáo Ngô Xuân H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải

thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Ngô Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/4/2020. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Ngô Mạnh T và anh Trần Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V;
- Trại giam công an tỉnh Thái Bình
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu HCTP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)